

**DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN
THAM DỰ VÒNG 2 KỲ TUYỂN DỤNG GIÁO VIÊN MẦM NON, TIỂU HỌC NĂM HỌC 2022 - 2023**
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /9/2022 của UBND huyện)

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Đối tượng ưu tiên
I	Giáo viên mầm non				
1	Phạm Thị Na	Nữ	6/1/1991	ĐH SP Mầm non	Con TB 3/4
2	Nguyễn Thị Tâm	Nữ	1/9/1989	ĐH SP Mầm non	
3	Nguyễn Thị Lê	Nữ	28/5/1997	ĐH SP Mầm non	
4	Nguyễn Thị Khánh Huyền	Nữ	15/10/1999	ĐH SP Mầm non	
5	Trần Thị Thu Uyên	Nữ	1/1/1998	ĐH SP Mầm non	
6	Trần Thị Hằng	Nữ	7/6/1990	ĐH SP Mầm non	
7	Nguyễn Thị Lan Anh	Nữ	19/1/2000	ĐH SP Mầm non	
8	Nguyễn Thị Tâm	Nữ	18/4/1999	ĐH SP Mầm non	
9	Ngô Thị Thùy	Nữ	26/12/1995	ĐH SP Mầm non	
10	Dương Thị Huyền Trang	Nữ	05/08/1998	ĐH SP Mầm non	
11	Phan Thị Phương	Nữ	25/8/1994	ĐH SP Mầm non	
12	Nguyễn Thị Lâm Oanh	Nữ	13/3/1999	ĐH SP Mầm non	
13	Lê Thị Hoa	Nữ	6/10/1995	ĐH SP Mầm non	
14	Nguyễn Thị Loan	Nữ	02/04/1993	ĐH SP Mầm non	
15	Dương Thị Trà Giang	Nữ	28/1/1993	ĐH SP Mầm non	
16	Dương Thị Thơ	Nữ	26/7/1987	ĐH SP Mầm non	
17	Võ Thị Ngọc Ánh	Nữ	28/3/2000	ĐH SP Mầm non	
18	Nguyễn Thị Hoa	Nữ	28/10/1989	ĐH SP Mầm non	
19	Nguyễn Thị Hằng	Nữ	20/11/1993	ĐH SP Mầm non	Con BB
20	Trần Thuý Hằng	Nữ	2/10/2000	ĐH SP Mầm non	
21	Đậu Thị Hằng	Nữ	14/8/1990	ĐH SP Mầm non	
22	Lê Thị Thúy	Nữ	16/11/1997	ĐH SP Mầm non	
23	Cao Thị Thuý An	Nữ	10/1/1999	ĐH SP Mầm non	
24	Đinh Thị Tuyết Nhi	Nữ	28/5/1997	CĐ SP Mầm non	
25	Phan Thị Lệ	Nữ	08/08/1995	ĐH SP Mầm non	

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Đối tượng ưu tiên
26	Nguyễn Thị Hiền	Nữ	5/7/1998	ĐH SP Mầm non	
27	Nguyễn Thị Hoa	Nữ	2/8/1991	ĐH SP Mầm non	
28	Đinh Thị Kim Hồng	Nữ	02/03/1994	ĐH SP Mầm non	
29	Đậu Thị Duyên	Nữ	20/07/1991	ĐH SP Mầm non	Con TB
30	Lê Thị Hương Ly	Nữ	8/3/2000	ĐH SP Mầm non	
31	Phan Thị Thanh Tâm	Nữ	27/2/1999	ĐH SP Mầm non	
32	Trần Thị Mai Phương	Nữ	22/10/1998	ĐH SP Mầm non	
33	Trần Thị Thanh Loan	Nữ	3/8/1991	ĐH SP Mầm non	
34	Võ Thị Vy	Nữ	26/12/1994	CĐ SP Mầm non	
35	Trần Việt Hà	Nữ	7/7/1994	ĐH SP Mầm non	
36	Nguyễn Khánh Huyền	Nữ	10/11/2000	ĐH SP Mầm non	
37	Thái Thị Thoả	Nữ	26/8/2000	ĐH SP Mầm non	
38	Nguyễn Thị Hương Trà	Nữ	03/09/1997	ĐH SP Mầm non	
39	Lê Thị Thủy Cầm	Nữ	14/7/1994	ĐH SP Mầm non	
40	Nguyễn Quỳnh Trang	Nữ	18/6/1999	ĐH SP Mầm non	
41	Thân Thị Thanh Huyền	Nữ	10/10/1999	ĐH SP Mầm non	
42	Đinh Thị Mỹ Duyên	Nữ	06/12/1999	CĐ SP Mầm non	
43	Trần Thị Trúc Linh	Nữ	14/12/1999	ĐH SP Mầm non	
II	Giáo viên thể dục tiểu học				
1	Đào Đình Cường	Nam	21/7/1990	Đại học Sư phạm thể thao - giáo dục quốc phòng	
2	Trần Văn Cường	Nam	6/9/1989	Đại học sư phạm thể chất - GDQP	Con TB 4/4
3	Nguyễn Thương Hoài	Nam	12/1/1988	Đại học, Giáo dục thể chất	
4	Nguyễn Văn Đạt	Nam	2/5/1990	Đại học sư phạm Thể chất - giáo dục quốc phòng	
5	Nguyễn Quỳnh Thái	Nam	28/5/1991	Đại học, GD thể chất Quốc phòng	
III	Giáo viên văn hóa tiểu học				
1	Trần Thị Thơm	Nữ	8/8/1995	ĐH, Giáo dục Tiểu học	
2	Nguyễn Thị Dung	Nữ	20/2/1991	ĐH, Giáo dục Tiểu học	Con BB 61%
3	Ngô Công Anh	Nam	26/2/1994	ĐH, Giáo dục Tiểu học	
4	Nguyễn Thị Trinh	Nữ	9/8/1996	ĐH, Giáo dục Tiểu học	

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Đối tượng ưu tiên
5	Lê Thị Nga	Nữ	20/2/1992	ĐH, Giáo dục Tiểu học	
6	Phan Thị Huyền Trang	Nữ	29/3/1998	ĐH, Giáo dục Tiểu học	
7	Nguyễn Thị Vân	Nữ	10/6/1995	ĐH, Giáo dục Tiểu học	
8	Nguyễn Thị Thương	Nữ	27/7/1990	ĐH, Giáo dục Tiểu học	
9	Hà Thị Linh	Nữ	5/1/1997	ĐH, Giáo dục Tiểu học	
10	Trần Kim Oanh	Nữ	22/08/1990	ĐH, Giáo dục Tiểu học	
11	Đặng Thị Tuyết Nhiên	Nữ	29/7/1997	ĐH, Giáo dục Tiểu học	
12	Lê Thị Hoài Thu	Nữ	24/05/1999	ĐH, Giáo dục Tiểu học	
13	Phan Thị Huyền Trang	Nữ	16/06/1999	ĐH, Giáo dục Tiểu học	
14	Hoàng Thị Hà	Nữ	12/05/1990	ĐH, Giáo dục Tiểu học	
15	Trương Thị Lan Nhi	Nữ	29/12/2000	ĐH, Giáo dục Tiểu học	
16	Hoàng Thị Ngọc Ánh	Nữ	2/1/2000	ĐH, Giáo dục Tiểu học	
17	Đậu Thị Thắm	Nữ	2/2/1989	ĐH, Giáo dục Tiểu học	Con TB
18	Võ Thị Hoa	Nữ	30/4/1998	ĐH, Giáo dục Tiểu học	
19	Lê Thị Tú Uyên	Nữ	12/10/2000	ĐH, Giáo dục Tiểu học	
20	Nguyễn Thị Hà	Nữ	2/10/1998	ĐH, Giáo dục Tiểu học	
21	Thái Thị Bích Thủy	Nữ	4/10/1997	ĐH, Giáo dục Tiểu học	
22	Cao Bích Ngọc	Nữ	20/3/1999	ĐH, Giáo dục Tiểu học	
23	Võ Quốc Tam	Nam	05/09/1982	ĐH, Giáo dục Tiểu học	
24	Trần Thị Như Quỳnh	Nữ	22/7/2000	ĐH, Giáo dục Tiểu học	
25	Đặng Thị Hồng Hạnh	Nữ	28/08/1999	ĐH, Giáo dục Tiểu học	
26	Nguyễn Thúy Nga	Nữ	10/12/1999	ĐH, Giáo dục Tiểu học	
27	Trần Thị Hằng	Nữ	10/7/2000	ĐH, Giáo dục Tiểu học	
28	Hoàng Thị Giang	Nữ	8/1/2000	ĐH, Giáo dục Tiểu học	
29	Võ Phương Thảo	Nữ	5/10/1999	ĐH, Giáo dục Tiểu học	
30	Đinh Thị Mỹ Duyên	Nữ	02/11/1999	ĐH, Giáo dục Tiểu học	
31	Đinh Thị Mỹ	Nữ	12/10/1997	ĐH, Giáo dục Tiểu học	Dân tộc thiểu số

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Đối tượng ưu tiên
32	Hoàng Thị Thắng	Nữ	6/1/1994	ĐH, Giáo dục Tiểu học	Con TB 3/4
33	Nguyễn Thị Hà Ly	Nữ	3/3/2000	ĐH, Giáo dục Tiểu học	
34	Nguyễn Thị Phương	Nữ	02/05/1998	ĐH, Giáo dục Tiểu học	
35	Nguyễn Thị Bình	Nữ	02/06/1991	ĐH, Giáo dục Tiểu học	
36	Đậu Thị Oanh	Nữ	24/07/1989	ĐH, Giáo dục Tiểu học	
37	Nguyễn Thị Nhung	Nữ	15/3/2000	ĐH, Giáo dục Tiểu học	Con BB 61%
38	Trương Thị Hồng Nguyên	Nữ	22/8/2000	ĐH, Giáo dục Tiểu học	
39	Cao Thanh Tâm	Nam	30/8/1998	ĐH, Giáo dục Tiểu học	
40	Bùi Thị Ánh Tuyết	Nữ	23/03/1998	ĐH, Giáo dục Tiểu học	
41	Nguyễn Thị Khánh Ly	Nữ	17/3/2000	ĐH, Giáo dục Tiểu học	
42	Trần Thị Thơm	Nữ	19/4/1999	ĐH, Giáo dục Tiểu học	

(Danh sách trên gồm có 90 thí sinh dự tuyển, trong đó: 43 GVMN, 42 GV văn hóa tiểu học, 05 GV thể dục)